

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 27-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hà

Ông Lưu Xuân Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Là - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án xét xử sơ thẩm số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Phạm Văn L, sinh ngày 20/10/1985; nơi cư trú: Tổ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1950; con bà Vũ Thị N, sinh năm 1956; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1991; có 02 con: con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 19/9/2018 bị TAND huyện Nam Trực xử 06 tháng tù và phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo chưa chấp hành hình phạt tiền.

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03/12/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; trú tại: Tổ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định;

2. Anh Vũ Thế Đ, sinh năm 1986; trú tại: Tổ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định;

3. Ông Đoàn Văn T2, sinh năm 1968; trú tại: Tổ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định;

4. Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1991; trú tại: Tổ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định;

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Văn S, sinh năm 1978; trú tại: Tổ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định;

2. Ông Đoàn Mạnh T3, sinh năm 1960; trú tại: Tổ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định;

Tại phiên tòa bị cáo có mặt; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/11/2019 Nguyễn Văn T; Đoàn Mạnh T3 và Vũ Thế Đồng đến nhà Phạm Văn S chơi, sau đó rủ nhau chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi 3 cây. S lấy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân có sẵn trong nhà đã qua sử dụng rồi cùng T, T2 và Đồng lên gác xếp nhà S để đánh bạc. Sau đó có Trần Văn Đ, Phạm Văn L và Đoàn Văn T2 đến nhà S chơi và cùng tham gia đánh bạc.

Hình thức bị cáo và các đối tượng chơi như sau: Người chơi lấy 36 quân bài trong bộ tú lơ khơ (52 quân) từ “A” (quy ước là 1) đến 9, mỗi quân có 4 chất quy ước từ cao đến thấp là cơ, rô, tép, bích. Khi bắt đầu chơi, những người chơi bốc cái chọn một người làm chương, người này đứng ra chia cho những người tham gia chơi mỗi người 3 quân bài, sau đó những người chơi đặt tiền trước mặt. Sau khi nhận bài xong người chơi tính điểm bằng cách cộng tổng của 3 quân bài với nhau, lấy điểm hàng đơn vị, nếu tổng là 10 hoặc 20 thì lấy là 10 điểm. Khi tính điểm xong thì tất cả những người chơi so điểm với điểm người làm chương, người nào có điểm cao hơn chương hoặc bằng chương nhưng chất lớn hơn là thắng ván đó thì được nhận số tiền đã đặt ra, ngược lại nếu điểm thấp hơn thì thua mất số tiền mình đã đặt. Việc thu tiền và trả tiền đặt cược do người làm chương thực hiện, trong mỗi ván nếu người chơi nào được 10 điểm thì độ với nhau, điểm của ai lớn hơn thì được làm chương ván tiếp theo. Mức độ đặt cược của các đối tượng trong mỗi ván chơi thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng. Các đối tượng chơi đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: Trên chiếu bạc 52 quân bài tú lơ khơ và số tiền 80.000 đồng. Thu giữ trong người các đối tượng: - Đoàn Văn T2 số tiền 50.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng; - Trần Văn Đ số tiền 2.860.000 đồng và 01 điện thoại Samsung J7; - Phạm Văn S số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại Nokia đen trắng, 01 điện thoại Philips; - Vũ Thế Đ số tiền 800.000 đồng và 01 điện thoại Nokia đen trắng và thu của Đoàn Mạnh T3 01 điện thoại Nokia đen trắng. Tất cả các điện thoại thu giữ của các đối tượng trên đều đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.540.000 đồng. Trong đó: Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 80.000 đồng; thu trong người của: Vũ Thế Đ 800.000 đồng, Đoàn Văn T2 50.000 đồng, Trần Văn Đ 1.200.000 đồng, Nguyễn Văn T 400.000 đồng và tiền thu của bị cáo 10.000 đồng.

Đối với số tiền còn lại thu trong người Trần Văn Đ Là 1.660.000 đồng; Phạm Văn S 300.000 đồng quá trình điều tra xác định Đoàn và S không sử dụng để đánh bạc và 06 chiếc điện thoại di động đều đã qua sử dụng thu giữ của Đoàn Văn T2, Trần Văn Đ, Phạm Văn S, Vũ Thế Đ và Đoàn Mạnh T3 quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực đã trả lại tài sản trên cho S, Đ, Đ, T và T3.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội.

Cáo trạng số: 08/CT-VKS, ngày 08/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố Phạm Văn L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/12/2019.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân. Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo và các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc là 2.540.000 đồng.

- Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 19 tháng 11 năm 2019, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 19/11/2019 tại nhà Phạm Văn S ở Tổ, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định lực lượng Công an thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực phát hiện bắt quả tang Phạm Văn L cùng Đoàn Văn T2, Trần Văn Đ, Đoàn Mạnh T3, Nguyễn Văn T và Vũ Thế Đ đang đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi 3 cây với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.540.000 đồng (hai triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo cùng các đối tượng khác với tổng số tiền dưới 5.000.000 đồng, nhưng ngày 19/9/2018 bị cáo đã bị TAND huyện Nam Trực xử 06 tháng tù và phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo được xác định là tình tiết định tội. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn tại địa phương là nguyên nhân phát sinh hàng loạt các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, đã bị kết án về tội "Đánh bạc" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn cố ý vi phạm là thể hiện ý thức coi thường pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình (đơn có xác nhận của chính quyền địa phương) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án được xác định là tình tiết định tội nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Phạm Văn S, Đoàn Văn T2, Trần Văn Đ, Đoàn Mạnh T3, Nguyễn Văn T và Vũ Thế Đ đánh bạc ăn tiền trái phép bằng hình thức chơi 3 cây với tổng số tiền dùng để đánh bạc (2.540.000 đồng) dưới 5.000.000 đồng. Các đối tượng trên đều không có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại các điều 321, 322 Bộ luật hình sự nên chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Nam Trực đã Quyết định xử phạt hành chính là đúng.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ bị cáo và các đối tượng khác thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với số tiền 2.540.000 đồng (trong đó thu của bị cáo 10.000 đồng, trên chiếu bạc là 80.000 đồng, thu trong người của: Vũ Thế Đ 800.000 đồng, Đoàn Văn T2 50.000 đồng, Trần Văn Đ 1.200.000 đồng, Nguyễn Văn T 400.000 đồng) là số tiền bị cáo và các đối tượng trên dùng vào việc đánh bạc trái phép cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/12/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước tổng số tiền 2.540.000 đồng (trong đó thu của bị cáo 10.000 đồng, trên chiếu bạc là 80.000 đồng, thu trong người của:

Vũ Thế Đ 800.000 đồng, Đoàn Văn T2 50.000 đồng, Trần Văn Đ 1.200.000 đồng và Nguyễn Văn T 400.000 đồng).

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận vật chứng và giấy nộp tiền vào tài khoản giữa Công an huyện Nam Trực với Chi cục thi hành án huyện Nam Trực ngày 08 tháng 01 năm 2020).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**XÉT TM. HỘI ĐỒNG XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND thị trấn N;
- Lưu hồ sơ + VP.

(đã ký)

Nguyễn Thị Ánh